

Số: /BC-STNMT

Thái Bình, ngày tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác tháng 11 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 12 năm 2022

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THÁNG 11

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Công tác xây dựng và phổ biến chính sách, pháp luật

Thực hiện tự kiểm tra và lập danh mục văn bản QPPL liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường năm 2022; hưởng ứng, thực hiện 10 năm Ngày Pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Báo cáo kết quả công tác tư pháp năm 2022.

Tham gia ý kiến vào dự thảo: Luật Đất đai (sửa đổi); Luật Phòng thủ dân sự; Luật Đấu thầu (sửa đổi); Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành, liên tịch ban hành; Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tái chế dầu thải; Thông tư ban hành Định mức kinh tế kỹ thuật hoạt động quan trắc môi trường; Thông tư quy định về quản lý, cung cấp, chia sẻ thông tin, dữ liệu quan trắc tài nguyên và môi trường; Thông tư Quy định kỹ thuật giám sát tình hình khai thác khoáng sản bằng công nghệ viễn thám.

Duy trì hoạt động và đăng tải kịp thời các hoạt động, văn bản chính sách mới của ngành trên Cổng thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường¹; Thường xuyên theo dõi, trả lời câu hỏi trên Cổng thông tin điện tử của Sở. Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền theo kế hoạch. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của ngành.

1.2. Công tác tổ chức cán bộ

Xây dựng kế hoạch thực hiện Kết luận thanh tra số 309/KL-TTBNV ngày 05/8/2022 của Thanh tra Bộ Nội vụ; Kế hoạch luân chuyển, điều động cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số lượng người làm việc năm 2023 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Rà soát, hoàn thiện Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý.

¹ Đăng tải 03 tin hoạt động của ngành; 15 văn bản thuộc các lĩnh vực về đất đai, môi trường, thông báo huỷ giấy chứng nhận, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn ...; 05 dự thảo báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường và 05 tham vấn ĐTM lên Cổng thông tin điện tử của Sở để lấy ý kiến của nhân dân.

Ban hành Quyết định phê duyệt quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Sở Tài nguyên và Môi trường quản lý nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026; nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031.

Ban hành Hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ, lao động hợp đồng tự trang trải năm 2022.

Cử 01 công chức tham gia đào tạo Trung cấp lý luận chính trị hệ tập trung theo chỉ tiêu được phân bổ.

1.3. Công tác cải cách thủ tục hành chính

Ban hành văn bản cung cấp danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần; tham gia ý kiến vào dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025.

Tham mưu UBND tỉnh công bố công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước, khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình; công bố Danh mục thủ tục hành chính liên thông lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh, đã tiếp nhận 73 hồ sơ (40 hồ sơ trực tiếp; 33 hồ sơ trực tuyến), trong đó: đã giải quyết 30 hồ sơ, đang giải quyết 43 hồ sơ, không có hồ sơ quá hạn.

1.4. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo

Thực hiện kiểm tra 13 đơn vị²; Ban hành kết luận kiểm tra 05 đơn vị³.

Trình và Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả về lĩnh vực đất đai đối với Công ty CP Tập đoàn Đông Đô tại CCN Trung Nê, huyện Kiến Xương, với số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 1.187,407 triệu đồng; trình Chủ tịch UBND tỉnh Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai đối với Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Cao Đại An Khang tại CCN Trần Lãm, thành phố Thái Bình, với số tiền 40 triệu đồng.

Duy trì nề nếp tiếp công dân theo quy định. Tại trụ sở tiếp công dân của Sở

² Công ty TNHH may Hưng Nhân tại thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, Công ty TNHH Phú Lâm tại phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, Công ty TNHH MTV dầu khí Sông Hồng tại các điểm sử dụng đất huyện Tiền Hải và huyện Thái Thụy, Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Nam Thái Bình tại thị trấn Tiền Hải, huyện Tiền Hải, Công ty TNHH Petlife tại KCN Phúc Khánh, thành phố Thái Bình, Công ty TNHH Hanul tại thị trấn Kiến Xương, huyện Kiến Xương, Công ty CP xây dựng giao thông Thái Thụy tại thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, Công ty sản xuất kinh doanh XNK Kiên Cường tại xã Hồng Dũng, huyện Thái Thụy, Công ty CP xây dựng Thủy lợi Thái Thụy tại thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, Công ty CP Liên Bảo Thành tại CCN Trần Lãm, thành phố Thái Bình, Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Cao Đại An Khang tại CCN Trần Lãm, thành phố Thái Bình, Công ty CP đầu tư xây dựng Sao Đỏ tại xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, Công ty TNHH MTV kinh doanh khai thác vật liệu xây dựng Sao Đỏ tại xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy.

³ Công ty Cổ phần Cơ giới xây dựng và Thương mại Thái Bình tại phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, Công ty TNHH Công nghệ Inno Paints Việt Nam tại xã Vũ Hội, huyện Vũ Thư, Công ty Cổ phần Long Hậu GPI tại xã Đông Quý, huyện Tiền Hải, Công ty Cổ phần Xuân Đức Phát tại Cụm công nghiệp Vũ Hội, huyện Vũ Thư, Công ty TNHH Phú Lâm tại phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình.

đã tiếp 10 lượt người (10 người), không có đoàn đông người gồm 09 vụ việc⁴; Sở đang giải quyết 02 vụ việc thuộc thẩm quyền, tham mưu UBND tỉnh giải quyết 02 vụ việc; các vụ việc còn lại không thuộc thẩm quyền của Sở đã hướng dẫn công dân liên hệ cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết theo quy định. Tham gia tiếp công dân theo kế hoạch của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh. Tiếp nhận 09 đơn (01 KN, 08 KNPA)⁵.

1.5. Công tác kế hoạch - tài chính

Đề xuất nhu cầu kế hoạch đầu tư công năm 2023. Rà soát, gửi Sở Tài chính thẩm định dự toán đối với 03 nhiệm vụ (cắm mốc hành lang bảo vệ bờ biển; Cắm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước và Vận hành trạm quan trắc tự động cố định); Hoàn thiện thủ tục giao nhiệm vụ đối với 01 nhiệm vụ. Thực hiện các thủ tục thanh toán các nhiệm vụ sử dụng kinh phí chi thường xuyên theo quy định hiện hành.

2. Các lĩnh vực chuyên ngành

2.1. Lĩnh vực quản lý đất đai

Trình UBND tỉnh 24 hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất, gia hạn sử dụng đất với diện tích 89,69 ha (đến nay UBND tỉnh đã ký 09 hồ sơ, diện tích 16,76 ha); cấp 10 giấy chứng nhận diện tích 110,52ha.

Tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung quy mô, địa điểm, số lượng dự án trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và cập nhật kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện Đông Hưng. Phối hợp với đơn vị tư vấn, các sở, ngành, UBND huyện, thành phố rà soát, hoàn thiện Kế hoạch sử dụng đất 5 năm tỉnh. Đơn đốc hướng dẫn UBND huyện, thành phố tổng hợp dự án cần thu hồi đất, dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ Năm, HĐND tỉnh khóa XVII. Tham mưu UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện dự án đối với dự án có sử dụng trên 10ha đất trồng lúa: tuyến đường trục kết nối với các khu chức năng trong khu kinh tế tỉnh Thái Bình; cụm công nghiệp Nam Hà.

Hoàn thiện trình UBND tỉnh Quyết định ban hành quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để cho thuê đất thực hiện dự án thương mại dịch vụ và dự án đầu tư theo lĩnh vực xã hội hóa.

Đơn đốc UBND huyện, thành phố triển khai thực hiện thống kê đất đai năm 2022.

Giải quyết các khó khăn vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; tồn tại trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá

⁴ Trong đó: 08 vụ việc liên quan đến đất đai, 01 vụ việc liên quan đến môi trường.

⁵ Gồm: 03 đơn (01 KN, 02 KNPA) không đủ điều kiện xử lý; 06 đơn KNPA đủ điều kiện xử lý, trong đó: Có 05 đơn KNPA không thuộc thẩm quyền, đã thực hiện chuyển/trả/Hướng dẫn 05 đơn theo quy định; 01 đơn KNPA thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường giải quyết (Sở đang tham mưu giải quyết theo quy định); đang giải quyết 15 đơn (06 KN, 09 KNPA) các tháng trước chuyển sang (từ tháng 01/2022 đến nay), gồm: 10 đơn (02 KN, 08 KNPA) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, 05 đơn (04 KN, 01 KNPA) thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu giải quyết.

nhân theo đề nghị của UBND huyện, thành phố; vướng mắc trong công tác giao đất, cho thuê đất cho các tổ chức kinh tế, cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

Ban hành 74 văn bản tham gia ý kiến và thẩm định nhu cầu sử dụng đất, điều kiện cho thuê đất để thực hiện dự án đối với dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư, của UBND tỉnh, của các Sở, ngành và đề nghị của UBND huyện, thành phố.

Tổ chức kiểm tra, rà soát 2 hồ sơ và lập phương án đề nghị thẩm định giá đất cụ thể để thực hiện bồi thường. Tổ chức xác định giá đất cụ thể đầu giá quyền sử dụng đất 03 khu dân cư và 01 dự án phát triển nhà ở thương mại; xác định giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền thuê đất cho 02 dự án. Lập 02 dự toán và triển khai các thủ tục lựa chọn đơn vị tư vấn xác định giá đất cụ thể đối với các khu đất. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác quản lý nhà nước về giá đất và giải trình kết luận của Kiểm toán Nhà nước khu vực XI theo quy định. Phối hợp với Sở Tài chính kiểm tra, khảo sát giá đất cụ thể làm giá khởi điểm để đầu giá quyền sử dụng đất tại các khu đất có giá trị dưới 20 tỷ đồng.

Văn phòng Đăng ký đất đai Thái Bình đã tiếp nhận, thẩm định, ký 2.150 Giấy chứng nhận cho hộ gia đình, cá nhân; các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đã tiếp nhận hoàn thiện 1.011 hồ sơ chuyển Phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình Chủ tịch UBND huyện, thành phố ký Giấy chứng nhận lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân. Luân chuyển 3.329 hồ sơ thực hiện nghĩa vụ tài chính (trong đó các Chi nhánh thực hiện 3.300 hồ sơ). Thực hiện đăng ký biến động quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất 780 hồ sơ (trong đó các Chi nhánh thực hiện 779 hồ sơ); đăng ký giao dịch đảm bảo 2.117 hồ sơ (trong đó các Chi nhánh thực hiện 2.099 hồ sơ); thực hiện chỉnh lý thường xuyên và thông báo chỉnh lý biến động của 1.271 thửa đất; cung cấp thông tin địa chính cho 37 trường hợp; duy trì cập nhật chỉnh lý biến động đất đai thường xuyên các xã đủ điều kiện tích hợp cơ sở dữ liệu địa chính đất đai.

2.2. Lĩnh vực đo đạc, bản đồ và viễn thám

Thẩm định 27 bản vẽ trích lục bản đồ địa chính, trích đo địa chính phục vụ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; 03 dự toán kinh phí trích lục, trích đo bản đồ địa chính sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước.

Thẩm định hồ sơ nghiệm thu công trình đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính sử dụng kinh phí sự nghiệp chuyển tiếp từ năm 2021.

2.3. Lĩnh vực bảo vệ môi trường

Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới, Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn; tuyên truyền Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành; kiểm tra, đưa ra khỏi danh sách cơ sở gây ô nhiễm môi

trường nghiêm trọng; tham mưu UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí xử lý rác thải sinh hoạt cho các xã có lò đốt rác trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ các tổ chức, đoàn thể tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, giám sát về bảo vệ môi trường.

Duy trì hoạt động quản lý số liệu quan trắc tự động; lấy mẫu quan trắc chất lượng môi trường tại các khu vực có khả năng gây ô nhiễm môi trường cao; điều tra, đánh giá, xác định mức độ ô nhiễm môi trường và đề xuất phương án xử lý các điểm tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật; lấy mẫu kiểm soát ô nhiễm môi trường các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; điều tra, đánh giá, phân loại nguồn thải phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về nguồn thải.

Bộ Tài nguyên và môi trường có Văn bản số 6325/BTNMT-TCMT ngày 21/10/2022 dừng triển khai thực hiện dự án “điều tra, đánh giá, phân loại và xây dựng cơ sở dữ liệu về nguồn thải”; do đó Sở đề xuất xin dừng triển khai nhiệm vụ "Điều tra, đánh giá phân loại nguồn thải phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về nguồn thải".

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 11/11/2022 về quản lý chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2022 - 2025; Văn bản số 4003/UBND-NNTNMT ngày 02/11/2022 về việc hưởng ứng Ngày quốc tế về Khu Dự trữ sinh quyển đầu tiên 03/11/2022. Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình tăng cường BVMT, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021-2025.

Ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu về môi trường thuộc Bộ Tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025; thực hiện trách nhiệm về bảo vệ môi trường đối với các khu, cụm công nghiệp; tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường; rà soát tổng thể các số liệu trong dự thảo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW; hoàn thiện dự thảo quy định tiêu chí về công nghệ lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt

Tổ chức thẩm định 04 báo cáo ĐTM, 03 hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường. Trình UBND tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt 01 báo cáo ĐTM, 03 hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường. Thông báo phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp 17 cơ sở.

Thông báo kết quả vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải 02 dự án. Thực hiện giám sát, kiểm tra, tổ chức lấy mẫu đối chứng quá trình vận hành thử nghiệm của 01 dự án. Tổ chức khảo sát, nắm bắt tình hình đầu tư hệ thống thu gom, xử lý nước thải tại 06 cụm công nghiệp và 18 cơ sở sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp.

2.4. Lĩnh vực tài nguyên nước, khoáng sản

Tham gia ý kiến hồ sơ quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng

khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Phối hợp Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường - Công an tỉnh xác minh vụ việc khai thác cát trái phép.

Tổ chức thẩm định điều kiện tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực chưa thăm dò khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Bình đợt 1 năm 2022 của các tổ chức tham gia đấu giá.

2.5. Công tác quản lý tổng hợp Biển và khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu

Tham gia góp ý vào dự thảo về điều kiện bồi thường và ma trận quyền lợi của khung chính sách tái định cư dự án Quản lý tổng hợp rủi ro lũ lụt thích ứng biến đổi khí hậu; hướng dẫn lồng ghép nội dung ứng phó với biến đổi khí hậu vào chiến lược, quy hoạch; kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia phát triển khai thác thủy sản hiệu quả, bền vững giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 tỉnh Thái Bình; kế hoạch điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản trên địa bàn tỉnh Thái Bình định kỳ 5 năm đến 2030; về đề xuất điều chỉnh giảm quy mô Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Thái Thụy; quy hoạch tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Tham mưu thực hiện Văn bản số 6170/BTNMT-KHTC ngày 17/10/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về phương án sắp xếp lại, xử lý đối với Trạm Thủy văn Thái Bình.

Trình UBND tỉnh phê duyệt đề cương, dự toán nhiệm vụ Cấm mốc hành lang bảo vệ bờ biển tại Quyết định số 2548/QĐ-UBND ngày 10/11/2022.

Tổ chức làm việc với Sở kế hoạch và Đầu tư, đơn vị tư vấn lập Quy hoạch tỉnh để cập nhật, bổ sung kết quả thực hiện lập “Định hướng quy hoạch phân khu chức năng vùng bờ để phát triển bền vững kinh tế biển tỉnh Thái Bình giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và đề xuất phương án lấn biển để mở rộng quỹ đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vào Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050”.

Tổ chức khảo sát xác định vị trí tọa độ đề xuất xây dựng các trạm KTTV thuộc Dự án “Xây dựng các trạm KTTV chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Thái Bình”.

Báo cáo tình hình sử dụng khu vực biển được giao; sơ kết 01 năm thực hiện quy chế phối hợp số 78/QC-TCBHĐVN-BĐBP ngày 26/3/2021. Đề xuất nhu cầu sản phẩm khí tượng thủy văn phục vụ phòng tránh, giảm nhẹ rủi ro thiên tai và phát triển kinh tế - xã hội.

Tiếp nhận, theo dõi bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, truyền tin thiên tai theo quy định.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 12

1. Nhiệm vụ chung

Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch công tác năm; các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành; thực hiện tốt việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo phương án 5 tại chỗ. Xây dựng tổ chức bộ máy, cán bộ. Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và chỉ đạo của cấp trên; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, đơn vị tư vấn lập Quy hoạch tỉnh. Tiếp tục rà soát đề cương dự toán các nhiệm vụ sử dụng kinh phí sự nghiệp tài nguyên và môi trường chưa được duyệt dự toán, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt. Làm các thủ tục lựa chọn đơn vị tư vấn, ký hợp đồng với đơn vị tư vấn thực hiện nhiệm vụ sự nghiệp. Tổ chức thực hiện xét duyệt, báo cáo quyết toán, quyết toán thuế, quyết toán thuế thu nhập cá nhân, phí, lệ phí. Tổng hợp, báo cáo nhiệm vụ công tác theo nhiệm vụ được giao. Thanh toán vốn thường xuyên theo quy định.

2. Các nhiệm vụ theo lĩnh vực cụ thể

1.1. Lĩnh vực quản lý đất đai

- Xây dựng dự thảo Quyết định sửa đổi Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 xin ý kiến của các sở, ngành.
- Hoàn thiện phương án Phân bổ khoanh vùng đất đai trong quy hoạch tỉnh theo ý kiến thẩm định của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
- Hoàn thiện Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021-2025) tỉnh Thái Bình trình thẩm định, phê duyệt theo quy định.
- Chủ trì giải quyết các vướng mắc trong công tác giao đất, cho thuê đất cho các tổ chức kinh tế, cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh.
- Tổ chức thẩm định trình UBND tỉnh hồ sơ giao, thuê, chuyển mục đích sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
- Giải quyết các khó khăn vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; giải quyết tồn tại trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân theo đề nghị của UBND huyện, thành phố.
- Tham gia ý kiến và thẩm định nhu cầu, điều kiện cho thuê đất để thực hiện dự án đối với dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư, của UBND tỉnh, của các Sở, ngành và UBND huyện, thành phố.
- Tổ chức kiểm tra, rà soát, trình Hội đồng thẩm định xét duyệt phương án giá đất đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở;
- Phối hợp với Sở Tài chính kiểm tra, khảo sát giá đất để xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

2.2. Lĩnh vực đo đạc, bản đồ và viễn thám

- Triển khai nhiệm vụ đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính theo kế hoạch năm 2022 sau khi có quyết định phê duyệt của UBND tỉnh.

- Thẩm định bản vẽ trích lục bản đồ địa chính, trích đo địa chính phục vụ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; thẩm định dự toán kinh phí trích lục, trích đo bản đồ địa chính theo quy định.

2.3. Lĩnh vực bảo vệ môi trường

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ gắn kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2022; thanh quyết toán các nhiệm vụ đã hoàn thành.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả khảo sát, nắm bắt tình hình đầu tư hệ thống thu gom, xử lý nước thải tại các cụm công nghiệp và các cơ sở sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp.

- Đôn đốc kê khai, tiếp nhận tờ khai, thẩm định, thông báo nộp phí đối với đối tượng phát sinh nước thải từ 20 m³/ngày đêm trở lên.

- Tham mưu quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Tiếp nhận và tổ chức thẩm định 100% hồ sơ đề nghị thẩm định, phê duyệt báo cáo ĐTM; cấp giấy phép môi trường; tăng cường công tác kiểm soát và phòng ngừa ô nhiễm môi trường; kiểm tra và đề xuất xử lý kịp thời các điểm “nóng”, bức xúc về môi trường ở địa phương; thực hiện thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp.

- Tăng cường sự phối hợp, cung cấp thông tin, chú trọng những địa bàn có điểm nóng về môi trường kịp thời giải quyết; tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện bảo vệ môi trường theo tiêu chí nông thôn mới.

2.4. Lĩnh vực tài nguyên nước, khoáng sản

Thẩm định hồ sơ cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước, khoáng sản theo thẩm quyền.

Hoàn thành đấu giá quyền khai thác khoáng sản đợt 1 năm 2022 theo nội dung kế hoạch đã được phê duyệt.

Tổ chức cắm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh và lập danh mục nguồn nước mặt nội tỉnh theo quy định.

2.5. Công tác quản lý tổng hợp Biển và khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu

Phối hợp thực hiện nhiệm vụ Cắm mốc hành lang bảo vệ bờ biển; Hoàn thiện báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án “Xây dựng các trạm KTTV

chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Thái Bình” gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định.

Tham mưu báo cáo Kết quả thực hiện Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 16/6/2020 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ; kết quả thực hiện Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 647/QĐ-TTg ngày 18/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ; kết quả thực hiện quy định cấp báo động lũ trên các sông thuộc phạm vi tỉnh Thái Bình năm 2021; kết quả thực hiện Quyết định 974/QĐ-UBND ngày 03/4/2020 ban hành kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; rà soát, lập danh mục công trình và chủ công trình phải tổ chức quan trắc khí tượng thủy văn.

Tham mưu UBND tỉnh uỷ quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ đề nghị giao khu vực biển, gia hạn thời hạn giao khu vực biển, sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển, trả lại khu vực biển, công nhận khu vực biển thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh.

Tiếp nhận, theo dõi bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, truyền tin thiên tai theo quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác tháng 11 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 12 năm 2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Trường